

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:07/2022/HSST

Ngày 15-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Đào

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Giang

Bà Nguyễn Thị Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Phú - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Vũ Đức K, sinh năm 1962; nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 6, xã xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức M, sinh năm 1933(đã chết); con bà: Trịnh Thị N, sinh năm 1933 (đã chết); anh chị em: Có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phùng Thị S, sinh năm 1961; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 50 ngày 13/8/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. K đã chấp hành xong hình phạt và án phí ngày 27/9/2021; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2021 đến ngày 15/12/2021, bị khởi tố, ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đỗ Văn H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu T, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

2. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu 6, xã Phù Ninh, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lợi dụng kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, từ khoảng đầu tháng 12/2021, Vũ Đức K, sinh năm 1962, trú tại khu 6, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi bán số lô, số đề mục đích để kiếm lời. K và người chơi quy ước với nhau: Khách trúng số đề tức là mua số trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số sẽ được trả số tiền gấp 70 (Bảy mươi) lần số tiền họ mua số đề; Số lô tính bằng điểm, mua một điểm lô là 23.000đ (Hai mươi ba nghìn đồng), khách trúng thưởng số lô là khách mua hai số trùng với hai số cuối của một trong số tất cả các giải kết quả xổ số, được trả số tiền 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) một điểm. Khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 12/12/2021, khi K đang ở nhà thì có Đỗ Văn H, sinh năm 1991, trú tại khu Tranh Ngoài, xã Bình Phú, huyện P, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Văn H1, sinh năm 1991 trú tại khu 6, xã Phù Ninh, huyện P, tỉnh Phú Thọ đến hỏi mua số lô, số đề, K đồng ý. H mua số lô, số đề trước. H mua các số lô 09, 90, 03, 30, 08, 59 mỗi số lô 10 (mười) điểm. Tổng H mua của K là 60 (sáu mươi) điểm lô tương ứng với số tiền là 1.380.000đ (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Do không có đủ tiền nên H đưa số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) cho K và xin K cho nợ lại số tiền 380.000đ (ba trăm tám mươi nghìn đồng), K đồng ý. K cầm tiền cất vào túi quần rồi viết các số lô H mua vào bảng đề. Sau đó, K chép các số lô sang cap đề đưa cho H, H cầm cap đề cất vào túi quần đang mặc. Sau khi H mua xong, H1 mua các số lô 34, 43 mỗi số 50 (năm mươi) điểm, các số lô 78, 87 mỗi số 10 (mười) điểm, các số lô 67, 76, 04, 40 mỗi số 15 (mười lăm) điểm. Tổng H1 mua của K là 180 (Một trăm tám mươi) điểm lô tương ứng với số tiền là 4.140.000đ (bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng). Do không có đủ tiền nên H1 đưa số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho K và xin K cho nợ lại số tiền 1.140.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng), K đồng ý. K cầm tiền cất vào túi quần rồi viết các số lô H1 mua bảng đề và sao sang cap đề đưa cho H1. H1 cầm cap đề và cất vào túi quần đang mặc thì bị Công an huyện P bắt quả tang lập biên bản. Đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: Trong túi quần trước bên trái của Đỗ Văn H 01 (một) cap đề; thu giữ trong túi quần trước bên trái của Nguyễn Văn H1 01 (một) cap đề; thu giữ trong túi quần trước bên trái của Vũ Đức K số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng); thu giữ trên mặt bàn nơi Vũ Đức K ngồi bán số lô, số đề 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật có các con số được viết bằng mực bút bi màu xanh, 01 (một) tờ giấy trắng khổ A4 được viết bằng mực bút bi màu xanh, 01 (một) chiếc bút bi màu xanh, 01 (một) máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đức K khai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2021, do có quen biết với Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1984, trú tại khu 3 thị trấn Phong Châu, huyện P và biết Anh là chủ đề nên khoảng đầu tháng 12/2021, K đặt vấn đề làm thư ký bán số lô, số đề chuyển bảng cho Anh để được hưởng tiền hoa hồng, với số lô K chuyển 22.500 đồng/1 điểm lô, K được hưởng 500 đồng/1 điểm lô; với

số đề K tính của khách 80% tổng số tiền khách mua, K chuyển cho Anh 73% , K được hưởng 7% hoa hồng. Ngoài ra K còn khai nhận, tổng số tiền K được hưởng hoa hồng từ đầu tháng 12/2021 đến ngày 12/12/2021 là 500.000 đồng. Các bằng đề trước ngày 12/12/2021, K đã hủy bỏ hết nên không còn để giao nộp. Ngày 12/12/2021, khi K đang bán số lô cho H1 và H thì bị Công an huyện P bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Vũ Đức K đã nộp số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) được hưởng hoa hồng từ đầu tháng 12/2021, Đỗ Văn H đã tự nguyện giao nộp số tiền 380.000đ (Ba trăm tám mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn H1 tự nguyện giao nộp số tiền 1.140.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 08/QĐ-VKS-PN ngày 15 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Vũ Đức K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng truy tố đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức K từ 06 đến 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 12/12/2021 đến ngày 15/12/2021).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ

quan tiền hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào ngày 12/12/2021, tại nhà ở của K thuộc khu 6, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Vũ Đức K đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Nguyễn Văn H1, Đỗ Văn H với tổng số tiền là 5.520.000đ (Năm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Như vậy, hành vi của Vũ Đức K có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc là hành vi trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích vụ lợi cá nhân nên cần xử phạt nghiêm khắc để răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bố đê bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại đê m s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại đê m h khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội 1 thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh thể hiện bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:*

- Đối với số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) mà cơ quan điều tra thu giữ của tiền K từ việc bán số lô cho H và H1 là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền H đã nộp là 380.000đ (ba trăm tám mươi nghìn đồng) và số tiền H1 đã nộp là 1.140.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) là khoản tiền H và H1 mua số lô của K còn nợ lại đó là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng K nộp cho cơ quan điều tra là khoản tiền K khai được hưởng hoa hồng khi giao bảng đề cho Anh , ngoài lời khai của K cung

không có tài liệu gì khác để chứng minh K được hưởng 500.000đ từ Anh. Do vậy cần trả lại cho K 500.000đ là phù hợp.

- Đối với 01(một) chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu CAISO là vật K sử dụng vào việc bán số lô, số đề nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc bút bi màu xanh, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật có các con số được viết bằng mực bút bi màu xanh phía trên bắt đầu là “12/12”, kết thúc là “40-15” là bằng đề thu giữ của Vũ Đức K và 01 (một) tờ giấy trắng trắng khổ A4 được viết bằng mực bút bi màu xanh là giấy nháp dùng để chép những con số thu giữ của Vũ Đức K là tài liệu, vật chứng chứng minh hành vi phạm tội, được lưu theo hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

Đối với Đỗ Văn H và Nguyễn Văn H1 đều chưa có tiền án, chưa từng bị xử phạt về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, hành vi đánh bạc của H và H1 ngày 12/12/2021 dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng), chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền là phù hợp.

- Đối với 01 (một) mảnh giấy nhỏ dạng hình chữ nhật loại vỏ hộp thuốc lá được viết bằng mực bút bi màu xanh phía trên bắt đầu là “12/12”, kết thúc là “4140n” là cặp đề thu giữ của Nguyễn Văn H1, được lưu theo hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

- Đối với 01 (một) mảnh giấy nhỏ dạng hình chữ nhật loại vỏ hộp thuốc lá được viết bằng mực bút bi màu xanh phía trên bắt đầu là “12/12”, kết thúc là “1380n” thu giữ của Đỗ Văn H; được lưu theo hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

Đối với Nguyễn Tuấn Anh, cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng Nguyễn Tuấn Anh không có mặt tại địa Phương nên chưa làm rõ hành vi của Nguyễn Tuấn Anh. Khi nào cơ quan điều tra làm rõ xử lý sau.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 12/12/2021 đến ngày 15/12/2021).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: Của K số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) và 01(một) chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO; Của H số tiền là 380.000đ (Ba trăm tám mươi nghìn đồng); Của H1 số tiền là 1.140.000đ (Một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Vũ Đức K 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Số tiền 6.020.000đ (Sáu triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) đang trong tài khoản tạm giữ số 3949.0.9044306.00000 của Công an huyện P mở tại kho bạc nhà nước huyện P sang tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P mở tại kho bạc nhà nước huyện P.

- Tịch thu, tiêu hủy của K 01 (một) chiếc bút bi màu xanh.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2022 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P)*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Đức K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã L, Phù Ninh, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Cao Thị Đào**